

TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ CAM LÂM

Chương: 424

Biểu số 2(Theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày
28/9/2018 của BTC)**DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021**(Kèm theo Quyết định số: 190/QĐ-TCNCL ngày 10/11/2021 của Trường Trung cấp
nghề Cam Lâm)

Đvt: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN ĐƯỢC GIAO
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
2	Phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
1	Lệ phí	
2	Phí	
B	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	8.850,976
I	Nguồn ngân sách trong nước	8.850,976
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	8.850,976
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.170,000
	Loại 070 Khoản 091: KP không thường xuyên - Nguồn 12: Đào tạo nghề cho lao động đang làm việc trong doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Thông tư số 32/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2018	
	Loại 070 Khoản 092	4.170,000
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ - Mã Nguồn 0113	3.922,000
	- Kinh phí tiền lương theo Nghị định 47/2016/NĐ-CP	2.226,000
	- Kinh phí hoạt động theo hs	1.696,000
b	Kinh phí thực hiện CCTL - Mã Nguồn 0114	248,000
	- 10% tiết kiệm tạo nguồn CCTL	248,000
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	4.680,976
	Loại 070 Khoản 092	4.680,976
	Kinh phí không thực hiện tự chủ - Mã nguồn 0112	4.680,976
	- Chế độ lễ, Tết Nguyên Đán	46,000
	- Cấp bù học phí theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP	2.400,000
	- Học bổng học sinh DTTS	2.175,876
	- Hỗ trợ khác theo Quyết định 53/2015/QĐ-TTg	59,100